

Ngày 26/07/2017

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
BVH: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

BVH - CTCP Tập đoàn Bảo Việt - Ngày 02/8 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 03/8. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 31/8/2017.

PNJ: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

PNJ - CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận - Ngày 16/8 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 17/8. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 08/9/2017.

VFG: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

VFG - CTCP Khử trùng Việt Nam - Ngày 03/8 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức 6 tháng đầu năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 04/8. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 24/8/2017.

BTT: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 18%

BTT - CTCP Thương mại Dịch vụ Bến Thành - Ngày 14/8 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2016 và đợt 1 năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 15/8. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 18% (trong đó đợt 2/2016 là 10%, đợt 1/2017 là 8%), thanh toán đợt 2/2016 bắt đầu từ ngày 06/10/2017, đợt 1/2017 từ ngày 15/12/2017.

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
Đề xuất giảm thuế để 'giải cứu' xi măng

Trong một báo cáo về các ngành công nghiệp mới đây, Bộ Kế hoạch & Đầu tư đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu, xem xét, báo cáo Chính phủ giảm thuế xuất khẩu xi măng xuống thấp hơn mức 5% đang áp dụng, và cho phép khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào với ngành sản xuất chế biến nguyên liệu từ khoáng sản. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/7/26/759753/de-xuat-giam-thue-de-giai-cuu-xi-mang.aspx>

Trứng gia cầm tăng giá mạnh

Tại một số chợ trên địa bàn Hà Nội, giá trứng hiện tăng khoảng 500 – 600 đồng/quả so với thời điểm hai, ba tháng trước. Cụ thể, trứng vịt loại quả to giá từ 3.000 – 3.200 đồng/quả, loại nhỏ hơn giá 2.500- 2.800 đồng/quả; trứng gà ta từ 4.500 – 5.000 đồng/quả; trứng gà công nghiệp có giá từ 2.500 – 2.700 đồng/quả; trứng vịt lộn giá dao động từ 3.500 – 4.000 đồng/quả... Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/7/26/759752/trung-gia-cam-tang-gia-manh.aspx>

Ngày 26/07: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.433 đồng/USD, tăng 4 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 26/7 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.433 đồng, tăng 4 đồng so với mức công bố sáng qua. Trong khi đó, giá USD tại các ngân hàng thương mại không có nhiều biến động. Cụ thể, Vietcombank và Vietinbank đang cùng niêm yết USD ở mức 22.695-22.765 đồng, trong đó, Vietcombank không điều chỉnh tỷ giá còn Vietinbank tăng 5 đồng ở cả hai chiều so với mức khảo sát sáng qua.

Sáng ngày 26/07: Giá vàng SJC ở mức 36,09 - 36,29 triệu đồng/lượng

Lúc 8h50 sáng nay (26/7), giá vàng miếng SJC niêm yết tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn – SJC giảm tiếp 70 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều so với giá khảo sát sáng qua, xuống mức 36,09-36,29 triệu đồng/lượng. Cùng thời điểm, giá vàng giao ngay trên Kitco đang được niêm yết ở mức 1.247,5 USD, giảm 7,5 USD, tương đương 0,6% so với chốt phiên trước. Hiện khoảng cách giữa giá vàng trong nước và thế giới đang là 1,88 triệu đồng/lượng, mở rộng 90 nghìn đồng so với phiên trước.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑ 100.26	21,613.43
	Nasdaq	↑ 1.37	6,412.17
	S&P 500	↑ 7.22	2,477.13
CHÂU ÂU	FTSE 100	↑ 57.09	7,434.82
	DAX	↑ 55.36	12,264.31
	CAC 40	↑ 33.38	5,161.08
CHÂU Á	Nikkei 225	↑ 6.23	3,495.80
	Hang Seng	↑ 5.22	26,852.05
	Shanghai	↓ -6.83	3,243.77

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 25/07: Chỉ số Dow Jones tăng 0.47%, lên 21,613.43 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, chỉ số Dow Jones tiến 100.26 điểm (tương đương 0.47%) lên 21,613.43 điểm, chỉ số S&P 500 cộng 7.17 điểm (tương đương 0.29%) lên 2,477.08 điểm và chỉ số Nasdaq Composite nhích 1.37 điểm (tương đương 0.02%) lên 6,412.17 điểm. Số cổ phiếu tăng vượt số cổ phiếu giảm trên sàn New York theo tỷ lệ 1.62:1. Trên sàn Nasdaq, tỷ lệ này là 1.35:1.

Ngày 25/07: Dầu thô tăng 3.3%, lên 47.89 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 9 trên sàn Nymex vọt 1.55 USD (tương đương 3.3%) lên 47.89 USD/thùng, mức đóng cửa cao nhất kể từ ngày 06/06/2017. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 9 trên sàn Luân Đôn cộng 1.60 USD (tương đương 3.3%) lên 50.20 USD/thùng, mức đóng cửa cao nhất kể từ đầu tháng 6/2017.

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 26/07/2017

Ngày 26/07/2017

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

Thay đổi (điểm) ↑ **+6,61/+0,86%**

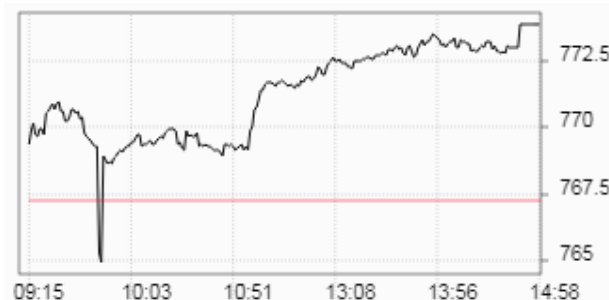
Giá trị (điểm) ↑ **773.88**

Khối lượng (cp) **208,321,073**

Giá trị (tỷ đồng) **3,738.82**

Số cp tăng giá ↑ **190**

Số cp giảm giá ↓ **90**

Số cp đứng giá → **61**
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
CMX	4.5	4.8	4.8	4.5	50,190	↑ 7.0%
NLG	29	30.9	30.9	28.8	2,235,740	↑ 6.9%
DXG	16.6	17.8	17.8	16.6	8,128,320	↑ 6.9%
BWE	22.4	22.4	22.4	22.4	6,020	↑ 6.9%
BTT	35.7	35.7	35.7	35.7	10	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm) ↑ **+1,62/+1,65%**

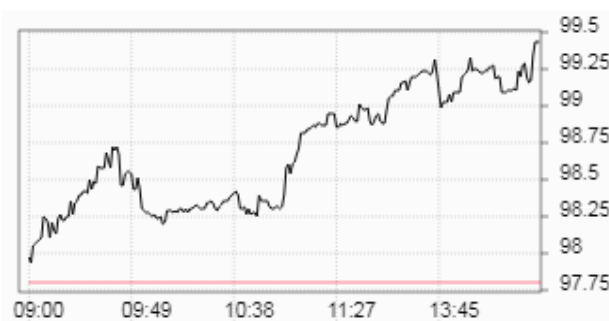
Giá trị (điểm) ↑ **99.43**

Khối lượng (cp) **73,102,594**

Giá trị (tỷ đồng) **711.33**

Số cp tăng giá ↑ **116**

Số cp giảm giá ↓ **74**

Số cp đứng giá → **177**
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
VBC	37.5	38.5	38.5	37.5	1,003	↑ 10.0%
BDB	9.9	9.9	9.9	9.9	600	↑ 10.0%
SPI	5.5	5.5	5.5	5.5	147,500	↑ 10.0%
KLF	3	3.3	3.3	3	6,916,713	↑ 10.0%
VSA	20.1	22.1	22.1	20.1	700	↑ 10.0%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CÓ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	1,217,569	701,180
BÁN	10,700,959	4,797,400
MUA - BÁN	-9,483,390	-4,096,220

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 26/07, khối ngoại bán ròng tổng cộng hơn 1.128,19 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại bán ròng gần 1.070,29 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại bán ròng gần 57,90 tỷ đồng.

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp:...)

Ngày 26/07/2017

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 25/07/2017): 1,894,877.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 25/07/2017): 767.27 điểm

Cập nhật ngày 26/07/2017

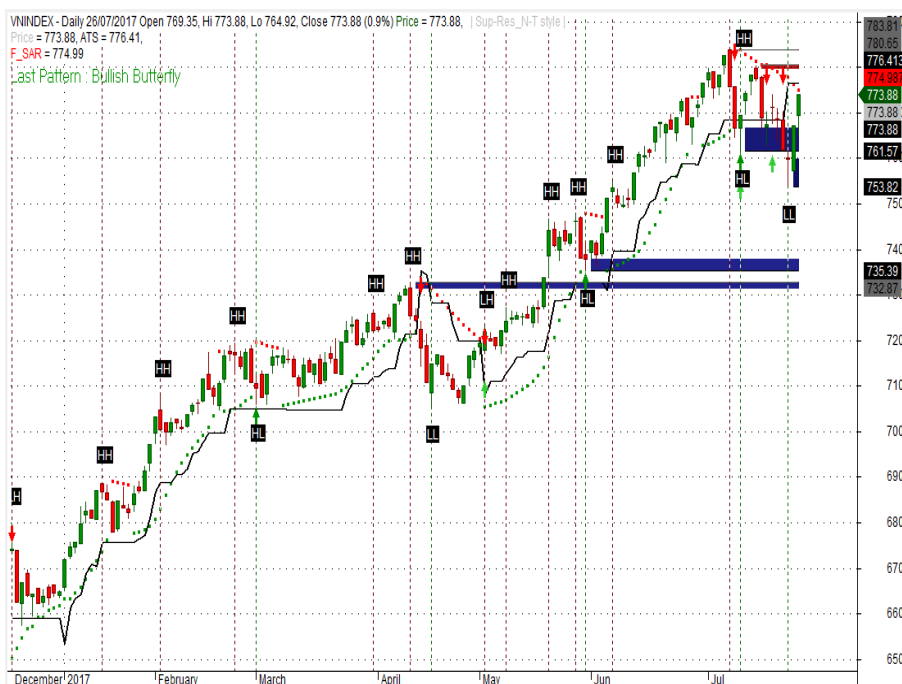
Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	11.6%	1,451,453,429	151.8	153	1.2	0.8%	338,260	0.70
SAB	8.0%	641,281,186	235.5	235.2	-0.3	-0.1%	28,870	-0.08
VCB	7.1%	3,597,768,575	37.3	37.4	0.1	0.3%	1,240,450	0.15
GAS	6.1%	1,913,950,000	60.5	61.3	0.8	1.3%	332,530	0.62
VIC	5.8%	2,637,707,954	42	42.6	0.6	1.4%	508,260	0.64
PLX	4.4%	1,293,878,081	64.9	64.6	-0.3	-0.5%	328,670	-0.16
CTG	3.8%	3,723,404,556	19.1	19.45	0.4	1.8%	2,445,580	0.53
BID	3.7%	3,418,715,334	20.5	20.6	0.1	0.5%	4,938,950	0.14
MSN	2.5%	1,147,496,374	41.6	41.55	-0.1	-0.1%	686,550	-0.02
HPG	2.1%	1,264,255,417	32	32.8	0.8	2.5%	2,780,360	0.41
NVL	2.1%	589,369,234	68	67.9	-0.1	-0.2%	1,162,490	-0.02
BVH	2.1%	680,471,434	57.2	57.5	0.3	0.5%	355,020	0.08
ROS	2.0%	430,000,000	89.5	90	0.5	0.6%	2,587,780	0.09
MBB	2.0%	1,712,740,909	22.1	22.1	0.0	0.0%	3,812,670	0.00
VJC	2.0%	300,000,000	126	126	0.0	0.0%	321,600	0.00
FPT	1.1%	461,723,054	46.7	47.8	1.1	2.4%	702,050	0.21
BHN	1.0%	231,800,000	80.7	80.7	0.0	0.0%	12,300	0.00
STB	1.0%	1,485,215,716	12.5	12.8	0.3	2.4%	4,427,250	0.18
MWG	0.8%	153,950,927	98.6	100	1.4	1.4%	218,910	0.09
CTD	0.8%	77,050,000	196	197.9	1.9	1.0%	47,870	0.06

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

Ngày 26/07/2017

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



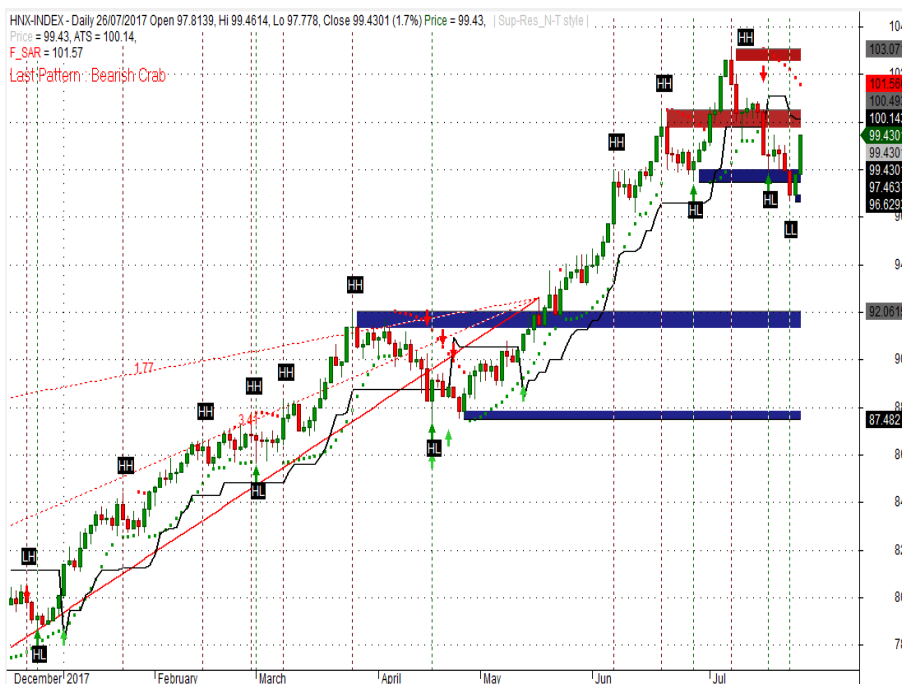
70% cash

30% stocks

Vùng mua: 765 - 770

Vùng chốt lời ngắn hạn: 775 - 780

HNX-INDEX



70% cash

30% stocks

Vùng mua: 98.0 - 99.0

Vùng chốt lời ngắn hạn: 100.0 - 101.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 775 - 780 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 765 - 770 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 765. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 755 - 760 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 775 - 780 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 785 - 790 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 70% cash/ 30% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	➡ ROC	➡ BBs
MA	➡ RSI	➡ SD
MACD	➡ Stochastic	➡ ATR
PSAR	➡ %R	➡ Volume
Aroon	➡ MFI	➡ Volume

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 100.0 - 101.0 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 98.0 - 99.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 98.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 96.0 - 97.0.

Trong kịch bản tích cực, vùng 100.0 - 101.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 102.0 - 103.0 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 70% cash/ 30% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật

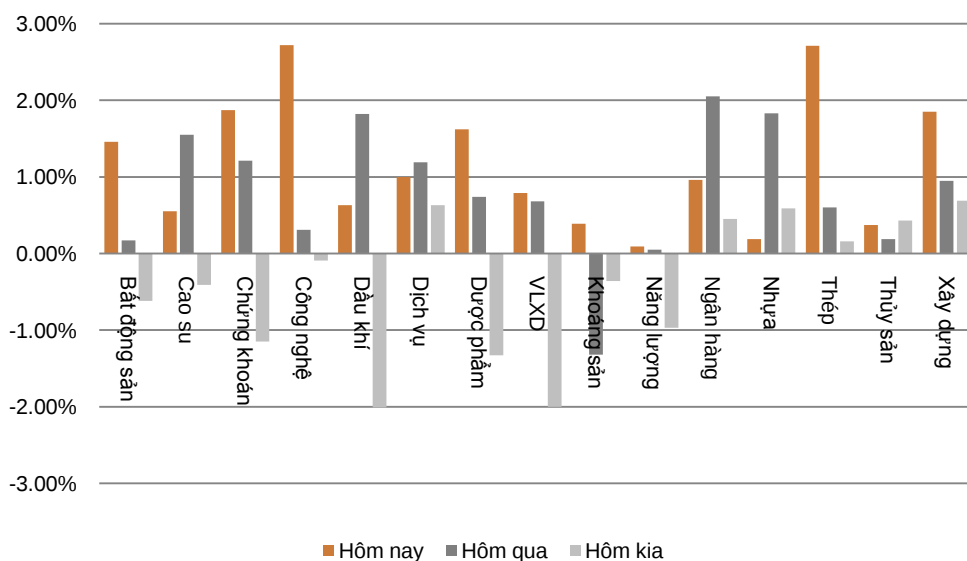
Trend	Momentum	Volatility
ADX	➡ ROC	➡ BBs
MA	➡ RSI	➡ SD
MACD	➡ Stochastic	➡ ATR
PSAR	➡ %R	➡ Volume
Aroon	➡ MFI	➡ Volume

Ngày 26/07/2017

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 1.46%
Cao su	↑ 0.55%
Chứng khoán	↑ 1.87%
Công nghệ	↑ 2.72%
Dầu khí	↑ 0.63%
Dịch vụ	↑ 1.00%
Dược phẩm	↑ 1.62%
Vật liệu xây dựng	↑ 0.79%
Khoáng sản	↑ 0.39%
Năng lượng	↑ 0.09%
Ngân hàng	↑ 0.96%
Nhựa	↑ 0.19%
Thép	↑ 2.71%
Thủy sản	↑ 0.37%
Xây dựng	↑ 1.85%

BIỂU ĐỒ NGÀNH



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Bất động sản	VIC	42	42.6	↑ 0.6	↑ 1.4%	508,260
	NVL	68	67.9	↓ -0.1	↓ -0.2%	1,162,490
	REE	36	36.45	↑ 0.5	↑ 1.3%	1,438,890
	KBC	15.15	15.25	↑ 0.1	↑ 0.7%	2,010,390
	HAG	8.98	9.1	↑ 0.1	↑ 1.3%	2,376,450
Công nghệ	FPT	46.7	47.8	↑ 1.1	↑ 2.4%	702,050
	FOX	75.3	79	↑ 3.7	↑ 4.9%	18,000
	SAM	9.85	10.2	↑ 0.4	↑ 3.6%	422,530
	CMG	16.95	16.95	→ 0.0	→ 0.0%	17,760
	ELC	22.6	22.6	→ 0.0	→ 0.0%	129,240
Thép	HPG	32	32.8	↑ 0.8	↑ 2.5%	2,780,360
	HSG	29.6	30.1	↑ 0.5	↑ 1.7%	2,802,160
	TVN	7.3	8.3	↑ 1.0	↑ 13.7%	500
	TIS	11	11	→ 0.0	→ 0.0%	31,600
	POM	16.3	16.2	↓ -0.1	↓ -0.6%	7,080
	NKG	31.3	31.85	↑ 0.6	↑ 1.8%	428,310

Cập nhật ngày 26/07/2017

Ngày 26/07/2017

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Lợi nhuận 1 tuần	Lợi nhuận 1 tháng	Lợi nhuận 1 quý	Lợi nhuận 1 năm	Chi tiết
Xi măng	↓ -5.26%	↓ -3.17%	↑ 8.13%	↑ 5.44%	Cổ phiếu nổi bật: HT1, BCC...
Xây dựng và xây lắp	↓ -0.67%	↓ -4.06%	↑ 8.08%	↑ 67.33%	Cổ phiếu nổi bật: CTD, PXS, VCG, VNE...
Vận tải	↓ -2.49%	↓ -5.00%	↑ 10.60%	↑ 25.65%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, PVT, VIP, VOS, VTO...
Dược phẩm	↓ -1.14%	↑ 5.29%	↑ 18.58%	↑ 57.28%	Cổ phiếu nổi bật: DCL, DHG, DMC, IMP...
Đường	↑ 2.89%	↑ 1.21%	↑ 7.06%	↑ 7.27%	Cổ phiếu nổi bật: BHS, LSS, SBT...
Chứng khoán	↓ -1.07%	↓ -2.42%	↑ 0.51%	↑ 10.00%	Cổ phiếu nổi bật: HCM, SSI, VND...
Ngân hàng	↓ -2.85%	↓ -4.86%	↓ -1.53%	↑ 9.87%	Cổ phiếu nổi bật: BID, CTG, EIB, MBB, SHB, VCB...
Cảng biển	↓ -0.62%	↓ -4.30%	↑ 10.38%	↑ 20.65%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, HAH, VSC...
Bất động sản	↓ -3.58%	↓ -2.67%	↓ -1.46%	↑ 12.09%	Cổ phiếu nổi bật: DIG, HBC, IJC, KBC, SCR, VIC...
Thép	↓ -3.15%	↑ 5.32%	↑ 6.53%	↑ 72.64%	Cổ phiếu nổi bật: HPG, HSG, TLH, VGS, VIS, NKG...
Sữa	↑ 1.26%	↑ 6.85%	↓ -42.94%	↑ 28.78%	Cổ phiếu nổi bật: HNM, VNM...
Phân bón	↑ 4.35%	↓ -1.72%	↑ 6.45%	↓ -15.02%	Cổ phiếu nổi bật: BFC, DCM, DPM, LAS...
Săm lốp	↓ -2.31%	↓ -13.13%	↓ -6.37%	↓ -14.59%	Cổ phiếu nổi bật: CSM, DRC, SRC...
Thủy sản	↓ -2.95%	↑ 1.84%	↓ -7.19%	↑ 11.54%	Cổ phiếu nổi bật: FMC, HVG, IDI, VHC...
Dệt may	↓ -3.50%	↓ -4.51%	↑ 18.96%	↓ -16.59%	Cổ phiếu nổi bật: STK, TCM, TNG...
Điện	↓ -0.79%	↓ -0.87%	↑ 2.49%	↑ 8.32%	Cổ phiếu nổi bật: BTP, PPC, VSH, NT2...
Dầu khí	↓ -1.79%	↓ -1.87%	↓ -6.93%	↑ 16.60%	Cổ phiếu nổi bật: GAS, PVC, PVD, PVS...
Bảo hiểm	↓ -2.40%	↓ -8.74%	↓ -9.66%	↑ 23.12%	Cổ phiếu nổi bật: BIC, BMI, BVH, PTI...
Khoáng sản	↑ 1.45%	↑ 0.21%	↑ 16.42%	↓ -60.98%	Cổ phiếu nổi bật: BGM, DHM, KSA, KSQ, LCM...
Nông nghiệp	↑ 1.64%	↑ 0.23%	↑ 66.85%	↑ 25.96%	Cổ phiếu nổi bật: HKB, HNG, TSC...
Nhận định					

Ngành Phân Bón là ngành có mức **lợi nhuận tuần** lớn nhất **4.35%**. **Ngành Sữa** là ngành có mức **lợi nhuận tháng** lớn nhất **6.85%**. **Ngành Nông nghiệp** là ngành có mức **lợi nhuận quý** lớn nhất **66.85%**. **Ngành Thép** là ngành có mức **lợi nhuận năm** lớn nhất **72.64%**.

(Cập nhật ngày 20/04/2017)

Ngày 26/07/2017

GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	48.4573 ↑	1.00% ↑	2.90% ↑	9.60% ↑	15.66%	26/07/2017
Brent	50.6306 ↑	0.74% ↑	1.91% ↑	8.57% ↑	16.51%	26/07/2017
Natural gas	2.9525 ↑	0.34% ↓	-3.70% ↓	-2.78% ↑	10.50%	26/07/2017
Gasoline	1.5965 ↑	0.14% ↓	-1.24% ↑	9.39% ↑	20.85%	26/07/2017
Heating oil	1.573 ↑	0.29% ↑	4.14% ↑	13.97% ↑	18.63%	26/07/2017
Ethanol	1.4923 ↓	-1.00% ↓	-3.10% ↓	-0.71% ↑	3.28%	26/07/2017

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1245.4682 ↓	-0.21% ↑	0.40% ↓	-0.13% ↓	-7.02%	26/07/2017
Silver	16.3219 ↓	-0.66% ↑	0.52% ↓	-2.01% ↓	-19.72%	26/07/2017
Platinum	926.5 ↑	0.32% ↑	0.93% ↑	1.09% ↓	-18.23%	26/07/2017
Palladium	858.5 ↑	0.18% ↑	0.29% ↑	0.12% ↑	22.29%	26/07/2017

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Canola	489.00 ↓	-0.12% ↓	-3.65% ↓	-4.62% ↑	7.73%	26/07/2017
Coffee	130.85 ↑	0.19% ↓	-0.80% ↑	7.30% ↓	-7.59%	26/07/2017
Soybeans	992.4012 ↑	0.94% ↓	-0.77% ↑	8.87% ↓	-1.83%	26/07/2017
Wheat	476.7388 ↑	0.63% ↓	-5.22% ↑	5.18% ↑	14.95%	26/07/2017
Cotton	68.24 ↓	-1.77% ↓	-0.76% ↓	-8.33% ↓	-7.57%	26/07/2017
Rice	12.3241 ↑	2.29% ↑	4.09% ↑	7.49% ↑	19.07%	26/07/2017
Palm Oil	2640 ↓	-0.23% ↑	2.33% ↑	2.13% ↑	12.05%	26/07/2017
Cheese	1.551 ↑	0.06% ↓	-0.19% ↓	-4.20% ↓	-5.71%	26/07/2017
Milk	15.51 ↑	0.06% ↓	-0.58% ↓	-5.14% ↑	1.57%	26/07/2017
Orange Juice	132.8 ↑	0.11% ↑	4.81% ↓	-5.75% ↓	-31.28%	26/07/2017
Lumber	377.2 →	0.00% ↓	-2.15% ↑	4.52% ↑	14.23%	26/07/2017
Oat	282.3223 →	0.00% ↓	-3.41% ↑	14.81% ↑	43.65%	26/07/2017
Wool	1522 →	0.00% ↑	1.13% ↑	3.53% ↑	15.45%	26/07/2017
Tea	3.36 ↑	0.88% ↑	11.33% ↑	16.22% ↑	40.41%	26/07/2017

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Live Cattle	113.4 ↑	0.20% ↓	-1.46% ↓	-6.65% ↓	-0.42%	26/07/2017
Cobalt	57250 →	0.00% ↓	-1.69% ↑	3.56% ↑	135.35%	26/07/2017
Lead	2212.25 ↑	1.04% ↓	-0.57% ↑	13.40% ↑	26.95%	26/07/2017
Aluminum	1915 ↓	-0.10% ↓	-0.67% ↑	1.38% ↑	15.89%	26/07/2017

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 26/07/2017

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
* PGC	Mua	Mở	13.5	14.4	24.1	↑ 78.5%	↑ 6.7%	04/05/2017	
Trung bình:							↑ 6.7%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14.0	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
* BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
* HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
* NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
* VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:							↑ 31.6%		

(Cập nhật ngày 24/06/2017)

Ngày 26/07/2017

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ONE	24/10/2016	Mua [+32%]	10.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NKG	26/05/2016	Mua [+17%]	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HSG	26/05/2016	Nắm giữ [+8%]	50.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 26/07/2017

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

Ngày 26/07/2017

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB, SSI, SFG, SFI (08/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – S99, PVT, PVS, PXT (07/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – REE, SAM, SBT, SHI (06/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVE, PVX, PVC, PXS (05/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PPC, PVI, PTB, PVD (02/06/2017)	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 26/07/2017

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
26/07/2017	27/07/2017	03/08/2017	CTP	HNX	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	29	-1.3 (-4.29%)
26/07/2017	27/07/2017	11/08/2017	VLB	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	50	0 (0%)
26/07/2017	27/07/2017	15/08/2017	CTP	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 500 đồng/CP	29	-1.3 (-4.29%)
26/07/2017	27/07/2017	#REF!	EMG	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 700 đồng/CP	n/a	n/a
n/a	n/a	26/07/2017	DHB	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 272,200,000 CP	n/a	0 (0%)
n/a	n/a	26/07/2017	VAV	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 8,000,000 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	26/07/2017	BMP	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 36,382,458 CP	5.4 (6.99%)	5.4 (6.99%)
n/a	n/a	26/07/2017	CCL	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 9,250,000 CP	4.51	-0.29 (-6.04%)
27/07/2017	28/07/2017	19/08/2017	FCN	HOSE	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	23.85	0.25 (1.06%)
27/07/2017	28/07/2017	11/08/2017	NUE	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 861,5 đồng/CP	n/a	n/a
27/07/2017	28/07/2017	28/08/2017	LCG	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 700 đồng/CP	n/a	n/a
27/07/2017	28/07/2017	n/a	ND2	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	19	1.7 (9.83%)
27/07/2017	28/07/2017	n/a	HSA	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	n/a	n/a
28/07/2017	31/07/2017	n/a	SJ1	HNX	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 50:3	24.9	2 (8.73%)
28/07/2017	31/07/2017	11/09/2017	POS	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 2,500 đồng/CP	15.5	-0.3 (-1.9%)
n/a	n/a	28/07/2017	CET	HNX	Giao dịch lần đầu - 5,500,000 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	28/07/2017	CC4	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 16,000,000 CP	13.8	0 (0%)
n/a	n/a	28/07/2017	AAA	HOSE	Giao dịch bổ sung - 585,000 CP	32.25	0 (0%)
28/07/2017	31/07/2017	18/08/2017	TIE	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên lần 2 năm 2017	12	0.6 (5.26%)
28/07/2017	31/07/2017	16/08/2017	VGT	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 500 đồng/CP	11.4	0.1 (0.88%)
n/a	n/a	28/07/2017	CPI	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 36,505,000 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	28/07/2017	JOS	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 15,322,723 CP	n/a	n/a

Cập nhật ngày 26/07/2017

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.